TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 349/2026/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 10 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 229/2026/TB-TLVA ngày 09 tháng 3 năm 2026 về việc "Xin ly hôn", giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Phạm Duy H, sinh năm 1968; địa chỉ: Số A Thôn K' Brạ, xã B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1975; địa chỉ: Số A Thôn K' Brạ, xã B, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H – Chi nhánh L1 – Phòng G; địa chỉ: Số G H, xã D, tỉnh Lâm Đồng.

+ Quỹ tín dụng nhân dân Đinh L; địa chỉ: Số C Thôn Đ, xã B, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào các Điều 212; 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Quỹ tín dụng nhân dân Đinh Lạc có Văn bản không yêu cầu Toà án giải quyết nợ chung của các đương sự trong vụ án này, Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H – Chi nhánh L1 – Phòng G không đến tòa làm việc và không có ý kiến trình bày về việc giải quyết nợ chung của các đương sự trong vụ án này nên Toà án không xem xét.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Duy H và bà Trần Thị T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Duy H và bà Trần Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Phạm Duy H và bà Trần Thị T đều xác định không có con chung, hiện nay bà Trần Thị T không có thai nghén gì nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Phạm Duy H và bà Trần Thị T đều xác định không có tài sản chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản nợ chung: Ông Phạm Duy H và bà Trần Thị T đều xác định hiện nay có nợ Ngân hàng TMCP P – Chi nhánh L1 – Phòng G số tiền 1.000.000.000 đồng và nợ Quỹ tín dụng nhân dân Đinh Lạc số tiền 300.000.000 đồng. Khi ly hôn ông Phạm Duy H và bà Trần Thị T tự thỏa thuận về trách nhiệm thanh toán, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Quỹ Tín dụng nhân dân Đinh L đã có Văn bản số 01/CVTA-HĐQT ngày 24/3/2026, về việc không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với khoản vay của đương sự trong vụ án này; Ngân hàng TMCP P – Chi nhánh L1 – Phòng G không có văn bản yêu cầu Tòa án giải quyết đối với khoản vay của các đương sự; do đó, Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết. Khi nào phát sinh tranh chấp, Quỹ tín dụng nhân dân Đinh L và Ngân hàng có yêu cầu thì Toà án sẽ xem xét giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

- *Về án phí*: Ông Phạm Duy H chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0003721, ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng, hoàn trả cho ông Phạm Duy H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Lâm Đồng;
- Đương sự;
- UBND xã Bảo Thuận, Lâm Đồng;
- Lưu

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Vui